

Quan điểm của C.Mác, F.Ănghen, V.I.Lênin về vấn đề xóa bỏ sở hữu

Đặng Thị Lan*

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN
336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 25 tháng 04 năm 2009

Tóm tắt: Vấn đề sở hữu đóng vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội. Thực tiễn trên 20 năm đổi mới đất nước cho thấy, nếu giải quyết tốt vấn đề sở hữu thì sẽ tạo động lực phát triển nền kinh tế một cách mạnh mẽ, nâng cao đời sống nhân dân.

Trong các tác phẩm của mình, C.Mác, Ph.Ănghen và V.I.Lênin đã bàn rất nhiều đến vấn đề sở hữu, coi sở hữu là một quan hệ kinh tế - xã hội. Đồng thời các ông cũng cho rằng việc xoá bỏ chế độ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa là một quá trình tất yếu của lịch sử. Các ông cũng không quên nhấn mạnh những điều kiện và khả năng để thực hiện quá trình đó. Trở về với quan điểm của các nhà kinh điển về sở hữu để hiểu đúng và vận dụng sáng tạo vào điều kiện Việt Nam là vấn đề cấp thiết hiện nay.

Vấn đề sở hữu là vấn đề được các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác-Lênin đặc biệt quan tâm. Mặc dù không đưa ra một định nghĩa trực tiếp về sở hữu, song trong các tác phẩm chủ yếu của mình, vấn đề sở hữu đã được các ông bàn đến rất nhiều nhất là khi bàn về cách mạng xã hội chủ nghĩa và sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Các ông cũng khẳng định rằng: xoá bỏ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa là một quá trình tất yếu của lịch sử loài người. Tuy nhiên, các ông cũng đã đề cập và phân tích những điều kiện, khả năng để thực hiện quá trình đó.

Thực tiễn đổi mới đất nước ở Việt Nam trong hơn 20 năm qua cũng cho thấy sở hữu luôn là

vấn đề đặc biệt nan giải và có vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội.

Muốn vượt qua những thách thức trên con đường hội nhập và phát triển, muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội đòi hỏi chúng ta phải giải quyết đúng đắn những vấn đề về sở hữu.

Vì vậy, nghiên cứu những quan điểm của các nhà kinh điển về sở hữu để hiểu và vận dụng một cách sáng tạo vào thực tiễn Việt Nam hiện nay là vô cùng cần thiết.

Những quan điểm của C.Mác, F.Ănghen về sở hữu được thể hiện rõ trong các tác phẩm "Hệ tư tưởng Đức", "Chống Độc Tính", "Tư bản", "Bản thảo kinh tế - triết học năm 1844"... C.Mác và F.Ănghen đã luôn nhất quán xem sở hữu như một quan hệ xã hội.

Trong "Bản thảo kinh tế - triết học năm 1844", khi phân tích sở hữu dưới dạng tư nhân

*ĐT: 84-4-38540369.
E-mail:dangthilan61@yahoo.com.vn

tư bản chủ nghĩa, C. Mác chỉ rõ rằng, mặc dù được che dấu đi nhưng dạng sở hữu này luôn chứa đựng trong đó ba mối quan hệ cơ bản: "Quan hệ của chế độ tư hữu coi như lao động", "quan hệ của nó coi như tư bản", "mối tương quan lẫn nhau của hai bên". Khi phân tích tính chất xã hội của ba mối quan hệ này khi chúng vận động trong quá trình sản xuất hiện thực, C. Mác chỉ rõ: Mỗi quan hệ thứ nhất, chế độ tư hữu đã biến con người thành người hoàn toàn xa lạ với con người tự nhiên. Bởi vì, con người với tư cách là lao động lại chính là "hoạt động của con người" - con người bị trừu tượng hoá chỉ còn là con người lao động. Ở mối quan hệ thứ hai, chế độ tư hữu đã tước bỏ "mọi tính qui định tự nhiên và xã hội" của đối tượng hoạt động của con người" - đã bị trừu tượng hoá chỉ còn là tư bản. Do vậy ở mối quan hệ thứ ba, tư bản và lao động trở nên đối lập với nhau. Đó chính là sự đối lập giữa "hoạt động của con người" với "đối tượng hoạt động của con người", sự đối lập giữa hai mặt của "sự sản xuất" làm cho con người ngày càng xa lạ với "ý thức và biểu hiện sinh hoạt của mình".

Tư tưởng về sự cần thiết phải xoá bỏ chế độ tư hữu trong các tác phẩm của Mác không phải chỉ đến "Bản thảo kinh tế - triết học năm 1844" mới xuất hiện. Trước đó, trong "Lời nói đầu góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hegel", tư tưởng này đã được trình bày và trên thực tế đã đạt đến trình độ chín muồi khi C.Mác xem xét nó trong tương quan với vấn đề sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản, kẻ sẽ thực hiện sự nghiệp xoá bỏ chế độ tư hữu.

Cũng trong tác phẩm "Bản thảo kinh tế - triết học năm 1844", C.Mác đã trình bày những quan niệm khác nhau của một số trào lưu tư tưởng cộng sản chủ nghĩa trước đó về vấn đề xoá bỏ chế độ sở hữu tư nhân. Ông đã kịch liệt phê phán "Chủ nghĩa cộng sản thô lỗ" khi nó chủ trương xoá bỏ tư hữu bằng chủ nghĩa bình quân. Theo C.Mác, với chủ nghĩa bình quân,

chủ nghĩa cộng sản thô lỗ chỉ là "hình thức biểu hiện của sự ti tiện" và "hoàn thành một sự ghen ghét" với chế độ tư hữu. Theo C.Mác, "sự phủ định một cách triệt để" đối với chế độ tư hữu chỉ có thể là phủ định một cách tự nhiên, tức là phủ định bằng chính bản thân sự đối lập của chế độ tư hữu - sự đối lập giữa bản chất của chế độ tư hữu với chính chế độ ấy, nghĩa là sự đối lập giữa "lao động đã khách quan hoá" (tư bản) với chính bản thân lao động, giữa "hoạt động của con người" với "chính đối tượng hoạt động của con người".

C.Mác cho rằng tội lỗi lớn nhất của chế độ tư hữu là làm tha hoá con người. Vì vậy, toàn bộ sự vận động của lịch sử đang "sinh sản ra hiện thực" một thứ chủ nghĩa cộng sản mới, chủ nghĩa cộng sản "nhân đạo", "hoàn bị", "tự nhiên", chủ nghĩa cộng sản cao hơn tất cả những chủ nghĩa cộng sản đã có. Nó sẽ "xoá bỏ một cách tích cực chế độ tư hữu - sự tự tha hoá ấy của con người" [1].

Tiếp tục phát triển quan niệm đó, trong tác phẩm "Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản" (1847), khi cho rằng giai cấp vô sản chỉ có thể tự mình giải phóng cho mình sau khi đã xoá bỏ chế độ tư hữu, F.Ănghen khẳng định rằng: "Chế độ tư hữu cũng phải được thủ tiêu và phải được thay bằng việc sử dụng tất cả mọi công cụ sản xuất và việc phân phối sản phẩm theo sự thoả thuận chung, tức là bằng cái mà người ta gọi là sự 'cộng đồng về tài sản'" [2, tr.452]. Ông cho đó là cách nói ngắn gọn nhất, và khái quát nhất về việc cải tạo toàn bộ chế độ xã hội mà giai cấp vô sản có sứ mệnh phải thực hiện. Tuy vậy, ngay cả khi quan niệm xoá bỏ chế độ tư hữu và thiết lập chế độ công hữu về tư liệu sản xuất "điều hoàn toàn cần thiết" và "có thể thực hiện được": F.Ănghen vẫn luôn nhắc nhở rằng việc xoá bỏ chế độ tư hữu chỉ có thể thực hiện được khi mà lực lượng sản xuất đã phát triển ở trình độ cao, rằng "Hoàn toàn rõ ràng là cho đến nay, lực lượng sản xuất vẫn chưa phát triển

đến mức... khiến cho chế độ tư hữu trở thành xiềng xích ngăn cản sự phát triển của các lực lượng sản xuất đó" [2, tr.453].

Khi trả lời câu hỏi "Liệu có thể thủ tiêu chế độ tư hữu ngay lập tức được không?". F.Ănghen đã phát biểu dứt khoát rằng "Không, không thể được, cũng y như không thể làm cho lực lượng sản xuất hiện có tăng lên ngay lập tức tới mức cần thiết để xây dựng một nền kinh tế công hữu. Cho nên, cuộc cách mạng của giai cấp vô sản... sẽ chỉ có thể cải tạo xã hội một cách dần dần và chỉ khi nào đã tạo nên được một khối lượng tư liệu sản xuất cần thiết cho việc cải tạo đó thì khi ấy mới thủ tiêu được chế độ tư hữu" [2, tr.455].

Thiết nghĩ, ở đây không có gì là mâu thuẫn một khi F.Ănghen cho rằng việc thủ tiêu chế độ tư hữu là cần thiết khi nó đã trở thành cái cản trở sự phát triển của lực lượng sản xuất. Nhưng, việc xoá bỏ đó chỉ có thể thực hiện được khi lực lượng sản xuất đã phát triển đến một trình độ cao, khi xã hội đã tạo nên được một khối lượng tư liệu sản xuất cần thiết. Với ý nghĩa đó, chúng tôi thấy rằng công cuộc đổi mới mà chúng ta đang tiến hành là nhằm phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần với nhiều loại hình sở hữu và hình thức tổ chức kinh doanh phù hợp với tính chất và trình độ của lực lượng sản xuất để từng bước xây dựng một nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất chủ yếu. Một điểm cần đặc biệt chú ý, đó là tư tưởng của F.Ănghen về những biện pháp quá độ để dần dần đi đến chỗ xoá bỏ chế độ tư hữu và thiết lập chế độ công hữu về tư liệu sản xuất. Khi xác định rằng công việc đầu tiên mà giai cấp vô sản phải thực hiện là "Tạo ra một chế độ dân chủ". Qua đó thiết lập quyền thống trị chính trị của mình và sử dụng chế độ dân chủ đó "làm phương tiện để thi hành các biện pháp rộng rãi, trực tiếp đánh bại chế độ tư hữu, F.Ănghen đã đưa ra 12 biện pháp chủ yếu và nhắc nhở rằng

phải xuất phát từ điều kiện cụ thể và không thể thi hành tất cả các biện pháp đó ngay trong một đợt, biện pháp này sẽ dẫn đến biện pháp khác.

Tính tất yếu của quá trình xoá bỏ chế độ tư hữu tư sản và thiết lập chế độ công hữu về tư liệu sản xuất dưới chủ nghĩa xã hội được C.Mác tiếp tục khẳng định trong "Tư bản", "Sự độc quyền của tư bản trở thành những xiềng xích ràng buộc cái phương thức sản xuất đã thịnh vượng lên cùng với độc quyền đó và dưới độc quyền đó. Sự tập trung tư liệu sản xuất và xã hội hoá lao động đạt tới cái điểm mà chúng không còn thích hợp với cái vỏ tư bản chủ nghĩa của chúng nữa" [3, tr.317-318].

Ngoài ra, trong "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản", các ông còn đề cập đến vai trò lịch sử thế giới của giai cấp vô sản và ý nghĩa của cuộc cách mạng cộng sản chủ nghĩa đối với sự thay đổi những tư tưởng và ý thức xã hội. Ở đây, các ông cho rằng cuộc cách mạng xoá bỏ chế độ tư hữu sẽ diễn ra trên phạm vi toàn thế giới. Với sự phát triển của công nghiệp và thị trường, các ông nhận thấy "Những cách biệt" về dân tộc và quốc gia sẽ ngày càng mất đi.

Về mặt ý thức xã hội, theo các ông, một khi chế độ tư hữu đã bị xoá bỏ, đối kháng giai cấp mất đi thì "những tư tưởng, những quan điểm và những khái niệm" tức là "ý thức của người ta" sẽ thay đổi theo, tức là những hình thức bị quy định bởi sự tồn tại của sự đối kháng giai cấp nên khi xoá bỏ sự đối kháng giai cấp "cách mạng xã hội là sự đoạn tuyệt triệt để nhất đối với chế độ sở hữu cổ truyền"...

Qua nghiên cứu tư tưởng xoá bỏ chế độ tư hữu, chúng tôi nhận thấy, các nhà kinh điển đã khẳng định quan niệm của mình rằng, đã đến lúc lịch sử loài người phải thực hiện sự thủ tiêu hoàn toàn và triệt để chế độ sở hữu tư nhân nói chung về tư liệu sản xuất, và tin tưởng rằng, sự phát triển tiếp theo của lịch sử sẽ tốt đẹp hơn. Cũng theo các ông, việc thủ tiêu chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa sẽ diễn ra trong *một tương lai*

gắn và tuyệt đại các thành viên trong xã hội (giai cấp bị bóc lột) đã bị tha hoá đến cùng cực và muốn thực hiện cuộc cách mạng, mặt khác, sự vận động của chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa đã đạt tới đỉnh điểm của nó, đã tích tụ trong lòng nó những mâu thuẫn gay gắt, tất yếu phải được giải quyết.

Như vậy, rõ ràng cả C.Mác và F.Ănghen đã xác định rõ tiêu chuẩn cơ bản để phân biệt xã hội cộng sản chủ nghĩa với tất cả chế độ xã hội khác là ở việc thủ tiêu khả năng nô dịch lao động của người khác, là việc xoá bỏ chế độ người bóc lột người. Điều này, theo các ông, chỉ có thể thực hiện bằng giải pháp xoá bỏ chế độ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa, thiết lập nền chế độ sở hữu mới, tiến bộ và hoàn thiện hơn đối với nền sản xuất xã hội.

V.I.Lênin đã bảo vệ những quan điểm của C.Mác và F.Ănghen về vấn đề sở hữu đặc biệt là vấn đề xoá bỏ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa. Ngay cả trong thời kỳ thực hiện chính sách kinh tế mới. Quan niệm này của V.I.Lênin về sự cần thiết phải xoá bỏ tư hữu, về vai trò của việc xoá bỏ này trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. V.I.Lênin chưa bao giờ nghi ngờ khả năng và vai trò của việc thủ tiêu chế độ tư hữu. Với cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước Nga, ông là người đã hiện thực hoá những quan niệm về xoá bỏ chế độ tư hữu của C.Mác và F.Ănghen, đưa nó thành những giải pháp, những bước đi thích hợp trong bối cảnh của nước Nga lúc bấy giờ. Về mặt lý luận, V.I.Lênin đã kế thừa và phát triển quan điểm của C.Mác và F.Ănghen trên các mặt sau:

Thứ nhất, việc xoá bỏ chế độ tư hữu cũng có nghĩa là thiết lập chế độ công hữu về tư liệu sản xuất, chuyển cả tư liệu sản xuất sang sở hữu toàn dân chứ không phải là sang một hình thức sở hữu trung gian nào khác.

Chủ thể của sở hữu toàn dân dưới chủ nghĩa xã hội là "tất cả những người lao động", toàn thể xã hội, giai cấp công nhân, tất cả mọi công dân.

Căn cứ vào tình hình của nước Nga lúc bấy giờ, V.I.Lênin đã xem đối tượng của sở hữu toàn dân mà chủ nghĩa xã hội cần phải tiến hành quốc hữu hoá là: ruộng đất, hầm mỏ, nhà máy, công xưởng, kho tàng, hải cảng, đường sắt, ngân hàng... nói chung là hết thảy mọi tư liệu sản xuất.

Thực chất và mục đích của việc xoá bỏ sở hữu tư nhân là mọi công dân có địa vị ngang nhau đối với tư liệu sản xuất của toàn thể xã hội, có nghĩa là tất cả mọi công dân đều có quyền làm việc ngang nhau đối với tư liệu sản xuất xã hội, trên ruộng đất thuộc về xã hội, công xưởng thuộc về xã hội...

Thứ hai, đối tượng của việc xoá bỏ sở hữu tư nhân là tư liệu sản xuất chứ không phải tư liệu tiêu dùng, là sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất chứ không phải sở hữu cá nhân. V.I.Lênin cũng cho rằng chủ nghĩa xã hội cũng không đòi hỏi điều gì giống như thế cả... không một người xã hội chủ nghĩa nào lại đề nghị tịch thu tài sản của hàng chục triệu công dân.

Thứ ba, về hai giai đoạn của chủ nghĩa cộng sản, V.I.Lênin khẳng định bản thân việc xoá bỏ chế độ tư hữu mới chỉ là sự cải tạo xã hội chủ nghĩa, là bước đi đầu tiên để tiến tới xã hội cộng sản chủ nghĩa. Một xã hội không chỉ giới hạn ở việc tước đoạt các công xưởng, nhà máy, ruộng đất, và tư liệu sản xuất, không chỉ giới hạn ở việc kiểm kê, kiểm soát một cách chặt chẽ việc sản xuất và phân phối sản phẩm, mà còn đi xa hơn nữa. Theo V.I.Lênin, trong chủ nghĩa xã hội ngoài việc chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất bị xoá bỏ, còn có sự thực hiện nguyên tắc làm theo năng lực, hưởng theo lao động.

V.I.Lênin còn coi việc biến tư liệu sản xuất thành sở hữu xã hội để tạo ra "một nền sản xuất tiến hành theo kế hoạch chung, nhằm phục vụ lợi ích của hết thảy mọi thành viên trong xã hội" là mục đích là thực chất và là vấn đề trung tâm của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. V.I.Lênin đã coi mục tiêu đấu tranh của giai cấp

vô sản là "biển ruộng đất, công xưởng, nhà máy, máy móc thành sở hữu chung của tất cả những người lao động, trên cơ sở đó giải phóng lao động khỏi cảnh nô lệ làm thuê, khỏi cảnh nghèo nàn túng bẩn để xây dựng một chế độ xã hội "không có kẻ giàu người nghèo", "mọi thành quả lao động là thuộc về những ai lao động" [4].

Theo V.I.Lênin thì những nước có nền kinh tế lạc hậu như nước Nga không thể chuyển trực tiếp lên chủ nghĩa xã hội như các nước tư bản phát triển mà phải qua nhiều khâu trung gian, nhiều bước quá độ. Ngay khi nội chiến chấm dứt vào năm 1921, V.I.Lênin đã chủ trương phát triển kinh tế hàng hoá nhiều thành phần trong đó đặc biệt là thành phần kinh tế tư bản Nhà nước, được xem là khâu trung gian để đi lên chủ nghĩa xã hội. V.I.Lênin đã có những điều chỉnh quan trọng về mô hình chủ nghĩa xã hội được thể hiện trong chính sách kinh tế mới (NEP).

V.I.Lênin đã đề ra con đường để tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đối với các nước tư bản phát triển, sau khi giai cấp vô sản giành được chính quyền sẽ chuyển trực tiếp lên chủ nghĩa xã hội. Còn đối với các nước lạc hậu phải trải qua nhiều khâu trung gian, nhiều bước quá độ khác nhau.

Trong tác phẩm "Bệnh áu trĩ tả khuynh và tính tiêu tư sản", Người đã phê phán mạnh mẽ những tư tưởng nóng vội muốn xác lập ngay chế độ công hữu. Người đã nêu ra tư tưởng về nền kinh tế nhiều thành phần, về các hình thức kinh tế quá độ.

V.I.Lênin là người chủ trương chuyển từ kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang kinh tế thị trường, đây là một sáng tạo lớn và nó cũng đạt được những thành tựu rất đáng kể sau một năm Liên Xô thực hiện NEP. Chính V.I.Lênin đã quan niệm về cơ sở kinh tế của chủ nghĩa xã hội được phát triển từ kinh tế thị trường khi có

những điều kiện chính trị là Nhà nước của nhân dân.

Với các tác giả kinh điển của chủ nghĩa Mác -Lênin, nói đến chủ nghĩa xã hội là nói đến việc xoá bỏ hoặc thay thế chế độ tư hữu, mà trước hết là chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa. Đồng thời với việc xoá bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất, các ông cũng luôn luôn nhất quán trong việc phân tích những điều kiện, khả năng để thực hiện nó. Mục đích, lý tưởng cao cả mà các ông hướng tới là xây dựng một xã hội không có giai cấp, không có áp bức bóc lột, xoá bỏ mọi sự tha hoá của con người, giải phóng con người qua đó giải phóng toàn nhân loại.

Những tư tưởng của C.Mác, F.Ănghen, V.I.Lênin về vấn đề sở hữu nói chung và xoá bỏ tư hữu nói riêng cho đến nay vẫn còn có ý nghĩa thời sự. Nó giúp cho chúng ta một lần nữa nhìn nhận lại những sai lầm chủ quan duy ý chí, vi phạm quy luật khách quan mà chúng ta đã phạm phải khi vội vàng xoá bỏ mọi hình thức sở hữu cũ bằng biện pháp quốc hữu hoá và tập thể hoá trong hầu hết các lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân, trong khi chúng ta vẫn còn là một nước nghèo, kém phát triển.

Những thành tựu về kinh tế trong công cuộc đổi mới của chúng ta trên 20 năm qua do nhiều nguyên nhân, song nguyên nhân cơ bản và quan trọng nhất là do chúng ta đã tạo ra được sự đan xen giữa nhiều hình thức sở hữu khác nhau. Chủ trương phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng ta hiện nay là sự vận dụng đúng đắn, linh hoạt và sáng tạo những tư tưởng cơ bản của C.Mác, F.Ănghen và V.I.Lênin về sở hữu trong chủ nghĩa xã hội. Thực chất điều này đã tạo ra một sức bật cơ bản, tạo đà phát triển cho nền kinh tế đất nước trong mấy chục năm qua, giúp cho chúng ta từng bước chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, tiến tới xây dựng một đất nước Việt Nam giàu mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh.

Tài liệu tham khảo

- [1] C.Mác, *Bản thảo kinh tế - triết học năm 1844*, NXB Sự thật, Hà Nội 1962.
- [2] Mác - Ăngghen *tuyển tập* (6 tập), tập I, NXB Sự thật, Hà Nội, 1980.
- [3] C.Mác, *Tư bản*, Quyển 2, phần II, NXB Sự thật, Hà Nội 1984.
- [4] V.I. Lenin *toàn tập*, tập 8, NXB Tiến bộ, Matxcova, 1976.

The conception of K. Marx, F. Engels and V.I. Lenin on liquidation of private property ownership

Dang Thi Lan

*College of Social Sciences and Humanities, VNU
336 Nguyen Trai, Thanh Xuan, Hanoi, Vietnam*

There is an analysis of the role of property ownership issue in social-economical life. The development in Vietnam in over two decades since the Renovation shows that the reasonable settlement of this issue could be an impulse and key conditions to improve economy as well as people's living standards.

The property ownership is a key issue in the works of K. Marx, F. Engels and V.I. Lenin. They all considered property ownership as a social-economical relationship and emphasized the historical necessity of liquidation of private property ownership under capitalism. They also argued possibilities for the process. Of course, not all their meanings are now available. The conception K. Marx, F. Engels and V.I. Lenin on property ownership in context of Renovation in Vietnam today is the content of the abstract.